

## THÔNG BÁO

### Danh mục tài liệu, giới hạn ôn tập phục vụ công tác tuyển dụng công chức UBND thành phố Thái Nguyên năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố về việc tuyển dụng công chức UBND thành phố Thái Nguyên năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của UBND thành phố về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức UBND thành phố Thái Nguyên năm 2020;

Hội đồng tuyển dụng công chức UBND thành phố Thái Nguyên năm 2020, Thông báo danh mục tài liệu, giới hạn ôn tập, cụ thể như sau:

#### **I. Kiến thức chung:**

1. Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;
2. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
3. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

#### **II. Phần thi Tin học, Ngoại ngữ (Tiếng Anh):**

##### A. Phần thi Tin học:

Ôn tập các nội dung theo khoản 1, Điều 2, Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Cụ thể :

Điều 2: Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT

1. Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản gồm 06 Mô đun sau :

- a. Mô đun kỹ năng 01 (Mã IU01): Hiểu biết về CNTT cơ bản (Bảng 01, Phụ lục số 01).
- b. Mô đun kỹ năng 02 (Mã IU02): Sử dụng máy tính cơ bản (Bảng 02, Phụ lục số 01).
- c. Mô đun kỹ năng 03 (Mã IU03): Xử lý văn bản cơ bản (Bảng 03, Phụ lục số 01).
- d. Mô đun kỹ năng 04 (Mã IU04): Sử dụng bảng tính cơ bản (Bảng 04, Phụ lục số 01).

d. Mô đun kỹ năng 05 (Mã IU05): Sử dụng trình chiếu cơ bản (Bảng 05, Phụ lục số 01).

e. Mô đun kỹ năng 06 (Mã IU06): Sử dụng Internet cơ bản (Bảng 06, Phụ lục số 01).

### B. Phần thi Ngoại ngữ:

Ôn tập các nội dung đạt trình độ Tiếng Anh bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

## **II. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.**

### **1. Phòng Quản lý đô thị thành phố:**

#### **1.1. Vị trí Quản lý hạ tầng và phát triển đô thị:**

##### 1.1.1. Luật Xây dựng năm 2014:

- Chương I: Những quy định chung.

##### 1.1.2. Luật Xây dựng sửa đổi bổ sung năm 2020:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (Từ khoản 1 đến khoản 6).

1.1.3. Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở; quản lý sử dụng nhà và công sở.

- Chương IV: Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật.

1.1.4. Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Quốc Hội về Luật Quy hoạch đô thị:

- Chương 5: Tổ chức thực hiện và quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch (Mục 2, 4, 5).

#### **1.2. Vị trí Quản lý giao thông vận tải:**

##### 1.2.1. Luật Giao thông đường bộ năm 2008:

- Chương I: Những quy định chung.

- Chương VII: Quản lý Nhà nước về giao thông đường bộ.

1.2.2. Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Chương VI: Sử dụng, khai thác trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

- Chương VII: Trách nhiệm quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

1.2.3. Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

1.2.4. Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

- Chương I: Những quy định chung.

### **1.3. Vị trí Quản lý xây dựng:**

1.3.1. Luật Xây dựng năm 2014:

- Chương V: Giấy phép xây dựng

- Chương IX: Trách nhiệm, quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của các cơ quan Nhà nước.

1.3.2. Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (từ khoản 30 đến khoản 38).

1.3.3. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Mục 1, Chương II: Lập, thẩm định, phê duyệt dự án và hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án (Từ Điều 7 đến Điều 15).

1.3.4. Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (từ khoản 2 đến khoản 6).

1.3.5. Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

- Chương I: Quy định chung

- Chương VII: Thẩm quyền, lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

### **2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố:**

2.1. Luật Công nghệ thông tin năm 2006 quy định Nội dung quản lý Nhà nước về công nghệ thông tin.

- Mục 1, 2 Chương II: Quy định chung về ứng dụng công nghệ thông tin; Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

2.2. Luật An toàn thông tin mạng.

- Chương II: Bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chương IV: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật an toàn thông tin mạng.

2.3. Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Phần V: Tổ chức thực hiện.

2.4. Nghị quyết số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

- Chương II: Cung cấp thông tin.

- Chương III: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.5. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ điện tử về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Chương II: Tiêu chí xác định cấp độ.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố:**

#### **3.1. Luật Đầu tư công năm 2019:**

- Chương I: Những quy định chung

- Chương II: Chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công.

- Chương III: Lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công.

- Chương IV: Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công.

#### **3.2. Luật Đầu thầu năm 2013:**

- Chương I: Những quy định chung

- Chương II: Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp.

- Chương III. Kế hoạch và quy trình lựa chọn nhà thầu.

- Chương IX: Trách nhiệm của các bên trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.

#### **3.3. Luật Đầu tư năm 2020:**

- Chương I: Những quy định chung

- Chương IV: Hoạt động đầu tư tại Việt Nam

- Chương VI: Quản lý nhà nước về đầu tư.

#### **3.4. Luật Xây dựng năm 2014:**

- Chương I: Những quy định chung
- Chương III: Dự án đầu tư xây dựng công trình.

### 3.5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. *Sy*

*Nơi nhận:*

- UBND thành phố;
- Thành viên hội đồng tuyển dụng;
- Lưu: VT, HĐTD. *Nguyễn*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TP  
Nguyễn Thị Tuyết

*Nguyễn*